

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 05-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Công Tâm;

Bà Bà Trần Thị Kim Ngân;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến tre tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 04 tháng 4 năm 2004 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp S C, xã S Đ, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Nguyễn Nhân B, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thanh C, sinh năm 1979. Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không có.

- Tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 16/05/2022 bị Công an xã S Đ, huyện Chợ Lách xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản của người khác chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa chấp hành xong quyết định.

Về nhân thân:

Ngày 26/6/2020 bị Công an xã S Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 375.000 đồng.

Ngày 05/04/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 07/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/5/2022 đến ngày 25/5/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo là: Ông Trần Hữu L, Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre. Có mặt

- Bị hại:

+ Ông Lê Văn T, sinh năm 1945; Có mặt

Nơi cư trú: ấp S Q, thị trấn C L, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Trần Hoàng D, sinh năm 1985; Vắng mặt

Nơi cư trú: khu phố x, thị trấn C L, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Người làm chứng:

+ Ông Bùi Đăng L, sinh năm 1976; Vắng mặt

Nơi cư trú: khu phố x, thị trấn C L, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Đoàn Tú A, sinh năm 1989; Vắng mặt

Nơi cư trú: ấp Đ T, xã A P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 18/05/2022 Nguyễn Thanh T đi bộ từ nhà ở ấp Sơn Châu, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đến khu vực thuộc ấp Đại An, xã Hòa Nghĩa, huyện Chợ Lách phát hiện 01 xe gắn máy biển kiểm soát 71.FL-xxxxx, hiệu FUSIN, loại xe nữ, màu đen xám của ông Lê Văn T, sinh năm 1945, Nơi cư trú: ấp S Q, Thị Trấn C L, huyện Chợ Lách dựng trước cửa nhà ông Lê Văn C ở ấp Đ A, xã H N, huyện Chợ Lách (cặp QL 57) để dự tiệc, không người trông coi. T lén lút mở khóa nổ máy xe chạy đến tiệm sửa xe L ở Khu Phố x, thị trấn Chợ Lách để bán thì bị Công an thị trấn Chợ Lách phát hiện mời làm việc và giao nộp xe nêu trên.

Tiếp theo khoảng 00 giờ 40 phút ngày 19/05/2022 Nguyễn Thanh T đi bộ từ nhà đến cầu Chợ Lách cũ. Khi đến cửa hàng điện thoại di động N H ở Khu Phố 2, Thị Trấn Chợ Lách, huyện Chợ Lách do anh Trần Hoàng D làm chủ, phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AIRBLDE, BKS: 71C4-xxx.xx của anh Trần Hoàng D dựng trước cửa không người trông coi và có gắn chìa khóa trên xe. T lén lút mở

khóa nổ máy xe chạy về nhà cất giấu để tìm nơi tiêu thụ đến sáng cùng ngày bị Công an phát hiện bắt giữ và giao nộp vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu FUSIN, loại xe nữ, màu đen, xám, Biển kiểm soát: 71FL-xxxx, đã trao trả; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đỏ, đen, Biển kiểm soát: 71C4-xxx.xx, đã trao trả.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 20/05/2022 của Hội đồng định giá huyện Chợ Lách xác định 01 xe mô tô hiệu FUSIN, loại xe nữ, màu đen, xám, Biển kiểm soát: 71FL-xxxx giá 3.000.000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 23/05/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách xác định 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đỏ, đen, Biển kiểm soát: 71C4-xxx.xx giá 10.500.000 đồng.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 16 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách để xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trả lại cho ông Lê Văn T 01 xe mô tô hiệu FUSIN, loại xe nữ, màu đen, xám, Biển kiểm soát: 71FL-xxxx, trả cho ông Trần Hoàng D 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đỏ, đen, Biển kiểm soát: 71C4-xxx.xx.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD R 16X được lưu trữ dữ liệu ghi hình lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 71C4-xxx.xx ngày 19/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo T hưởng mức hình phạt ở mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của người bị hại và người làm chứng tại phiên tòa là không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên việc xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 18/05/2022 và rạng sáng ngày 19/05/2022 trên địa bàn xã Hòa Nghĩa và Thị Trấn Chợ Lách, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Nguyễn Thanh T 02 lần có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể: ngày 18/05/2022 chiếm đoạt 01 xe mô tô biển kiểm soát: 71FL-xxxx của ông Lê Văn T trị giá 3.000.000 đồng, ngày 19/05/2022 chiếm đoạt 01 xe mô tô biển kiểm soát: 71C4-xxx.xx của anh Trần Hoàng D trị giá 10.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thanh T chiếm đoạt 13.500.000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 20/05/2022 của Hội đồng định giá huyện Chợ Lách xác định 01 xe mô tô hiệu FUSIN, loại xe nữ, màu đen, xám, Biển kiểm soát: 71FL-xxxx giá 3.000.000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 23/05/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách xác định 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đỏ, đen, Biển kiểm soát: 71C4-xxx.xx giá 10.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 13.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản trái với ý muốn của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, muốn có được tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động chính đáng nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo thuộc hộ nghèo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn không biết cải sửa mà tiếp tục phạm tội, vì vậy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm.

[7] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trả lại cho ông Lê Văn T 01 xe mô tô hiệu FUSIN, loại xe nữ, màu đen, xám, Biển kiểm soát: 71FL-xxxx, trả cho ông Trần Hoàng D 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đỏ, đen, Biển kiểm soát: 71C4-xxx.xx.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD R 16X được lưu trữ dữ liệu ghi hình lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 71C4-xxx.xx ngày 19/5/2022.

[8] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo: Về đề nghị mức hình phạt cho bị cáo là 12 tháng tù, HĐXX xét thấy cần phải xử lý nghiêm so với đề nghị của người bào chữa.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo T thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thanh T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 19/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trả lại cho ông Lê Văn T 01 xe mô tô hiệu FUSIN, loại xe nữ, màu đen, xám, Biển kiểm soát: 71FL-xxxx, trả cho ông Trần Hoàng D 01 xe mô tô hiệu Honda, loại AIRBLADE, màu đỏ, đen, Biển kiểm soát: 71C4-xxx.xx.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD R 16X được lưu trữ dữ liệu ghi hình lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 71C4-xxx.xx ngày 19/5/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 12, Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thanh T được miễn án phí.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Đức